

TUẦN 35

Thứ hai ngày 14 tháng 5 năm 20...

TẬP ĐỌC

Bài 30 : Anh hùng biển cả

A. Mục đích yêu cầu

- HS đọc trơn cả bài. Phát âm đúng: nhanh vun vút, săn lùng, bờ biển, nhảy dù. Bước đầu biết nghỉ hơi ở chỗ có dấu câu.

Hiểu nội dung bài: Cá heo là con vật thông minh, là bạn của người. Cá heo đã nhiều lần giúp người thoát nạn trên biển.

- Ôn vần ân, uân.

- GD HS yêu quý và bảo vệ cá heo - loài động vật có ích.

* Trọng tâm: - HS đọc đúng, đọc trơn toàn bài.

- Rèn đọc và tìm hiểu nội dung bài.

B. Đồ dùng

GV: Tranh minh hoạ bài đọc.

HS: SGK

C. Các hoạt động dạy học

I. Ổn định tổ chức:

- HS hát

II. Kiểm tra bài cũ:

- Đọc lại bài “ Người trông na” SGK và trả lời câu hỏi

III. Bài mới:

1. Giới thiệu bài :

HS đọc: Anh hùng biển cả

2. Hướng dẫn luyện đọc

a, GV đọc mẫu:

b, HD luyện đọc

- HS đọc thầm

- HS đọc cả bài

* Luyện đọc tiếng, từ khó

- HS tự phát hiện từ khó đọc

- GV gạch trên bảng các từ: nhanh vun vút, săn lùng, bờ biển, nhảy dù

- HS luyện đọc, phân tích cấu tạo tiếng khó

* Luyện đọc câu

- HS luyện đọc nối tiếp từng câu. Luyện đọc nhiều các câu 2, 5, 6 và 7 trong bài.

- HS đọc theo 2 đoạn

* Luyện đọc đoạn - bài.

3. Ôn vần ân, uân.

a, Tìm tiếng trong bài có vần uân

b, Nói câu chứa tiếng có vần ân, uân

Tiết 2

4. Tìm hiểu bài và luyện đọc

a. *Tìm hiểu bài*

C1: Cá heo bơi giỏi như thế nào?

C2: Người ta có thể dạy cá heo làm những việc gì?

- GV đọc mẫu lần 2.

b. *Luyện nói*

Đề tài: Hỏi nhau về cá heo theo nội dung bài

- Cá heo đẻ trứng hay đẻ con?

- Cá heo thông minh như thế nào?

- Con cá heo trong bài đã cứu sống được ai?

*GDBVMT: HS có ý thức yêu quý và bảo vệ cá heo - loài động vật có ích.

IV. Củng cố

- Nêu lại nội dung bài

V. Dẫn dò

Ôn bài, chuẩn bị bài: “Ồ ... ó ... o”

- Đọc đồng thanh cả bài

- 1 HS đọc cả bài

* HS mở SGK

- huân

- Mỗi HS nói 1 câu

Mùa xuân cây đâm chồi, nảy lộc.

Giáo viên thể dục huấn luyện các câu thủ tương lai.

- HS đọc đoạn 1

- bơi nhanh vun vút như tên bắn.

- HS đọc đoạn 2

- canh gác bờ biển, dẫn tàu thuyền ra vào các cảng, săn lùng tàu thuyền giặc.

- HS đọc theo nhóm đôi

- Đọc nối tiếp - Đọc CN

- HS quan sát

+ Từng nhóm 2, 3 HS trao đổi với nhau theo các câu hỏi SGK

A: Cá heo sống ở biển hay hồ?

B: Cá heo sống ở biển

- HS đọc lại bài

- Xem tranh, ảnh về cá heo

TOÁN

Tiết 137: Luyện tập chung(tiếp)

A. Mục tiêu

- Biết đọc, viết, xác định thứ tự mỗi số trong dãy số đến 100, biết cộng trừ các số có 2 chữ số, biết đặc điểm số 0 trong phép cộng, trừ và giải toán có lời văn.
 - Rèn kỹ năng cộng trừ số có 2 chữ số, giải toán có lời văn
 - Tăng cường khả năng vận dụng kiến thức toán học vào cuộc sống.
- * Trọng tâm: Củng cố về đọc, viết, xác định thứ tự các số đến 100, biết cộng trừ số có 2 chữ số và giải toán có lời văn.

B. Đồ dùng

GV: Viết trước bài tập 1 (TR 179)

HS : Bảng, vở

C. Các hoạt động dạy học

I Ổn định lớp

- HS hát

II. Kiểm tra bài

- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập

$$35 \dots 42$$

$$87 \dots 85$$

$$63 + 2 \dots 65$$

$$95 - 5 \dots 90$$

III. Bài mới

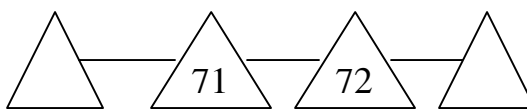
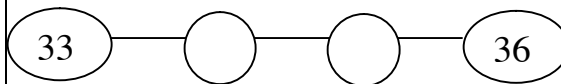
Hoạt động 1 : Thực hành

Mt : Củng cố về đọc, viết, xác định thứ tự mỗi số trong dãy số, cộng trừ các số trong phạm vi 100 và giải toán có lời văn

Bài 1 : Điền số

- HS làm bảng

SỐ



Bài 2: Đặt tính rồi tính

- HS làm bảng 1 cột và làm vở 2 cột

$$\begin{array}{r} 84 \\ + 11 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 63 \\ - 33 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 46 \\ + 23 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 65 \\ - 65 \\ \hline \end{array}$$

Bài 3 : Viết các số 28, 76, 54, 74 theo thứ tự

HS làm vở

a, Từ lớn đến bé: 76, 74, 54, 28

b, Từ bé đến lớn: 28, 54, 74, 76.

Bài 4: Giải toán

- Học sinh đọc đề nêu tóm tắt

Có : 34 con gà

Bán đi: 12 con gà

Còn : con gà?

- HS tự làm bài vào vở

Bài giải

Số con gà còn lại là:

$$34 - 12 = 22(\text{ con gà})$$

Đáp số: 22 con gà

Bài 5: SỐ

- HS nêu đặc điểm của số 0 trong phép cộng và trừ: Số nào cộng với 0 cũng bằng chính số đó; 1 số trừ đi 0 bằng chính số đó.

$$25 + \square = 25$$

$$25 - \square = 25$$

Hoạt động 2: Trò chơi “Điền số tiếp sức”

Mỗi nhóm 3 em tham gia chơi

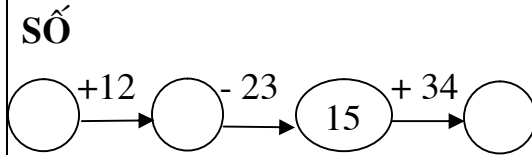
Mt: Củng cố về công trừ các số trong phạm vi 100

IV. Củng cố

- Nêu nhanh kết quả: $56 + 0 =$
 $98 - 0 =$

V. Dẫn dò

Ôn bài, chuẩn bị bài: Luyện tập chung



Thứ ba ngày 15 tháng 5 năm 20...

TOÁN

Tiết 138: Luyện tập chung(tiếp)

A. Mục tiêu

- Giúp HS củng cố về đọc,viết số liền trước(liền sau) của 1 số cho trước.
- Rèn kỹ năng cộng, trừ số có 2 chữ số, giải toán có lời văn
- Tăng cường khả năng vận dụng kiến thức toán học vào cuộc sống.

* Trọng tâm: Củng cố về đọc, viết liền trước(liền sau) của 1 số cho trước; biết cộng trừ số có 2 chữ số và giải toán có lời văn.

B. Đồ dùng

GV: Viết trước bài tập 1 (TR 180)

HS : Bảng, vở, thước có vạch chia cm

C. Các hoạt động dạy học

I Ổn định lớp

II. Kiểm tra bài

- Gọi 2 HS lên bảng làm bài tập

- HS hát

$$84 + 11$$

$$46 + 23$$

$$63 - 33$$

$$65 - 65$$

III. Bài mới

Hoạt động 1 : Thực hành

Mt : Củng cố về đọc, viết số liền trước (liền sau) của 1 số cho trước; công trừ các số trong phạm vi 100 và giải toán có lời văn

Bài 1 : Viết số

a, Viết số liền trước của mỗi số sau:

35; 42; 70; 100; 1

* Khi chữa bài yêu cầu HS nêu “ Số liền trước của 35 là 34”

b, Viết số liền sau của mỗi số sau:

9; 37; 62; 99; 11

Bài 2: Tính nhẩm

- HS làm bảng

a, Các số là: 34; 41; 69; 99; 0

b, Các số là: 10; 38; 63; 100; 12

- HS làm bảng 1 cột và cột 2

$$14 + 4 =$$

$$29 - 5 =$$

$$18 + 1 =$$

$$26 - 2 =$$

$$17 + 2 =$$

$$10 - 5 =$$

Bài3: Đặt tính rồi tính

- HS làm vào vở cột 1 và 2

$$\begin{array}{r} 43 \\ + 23 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 87 \\ - 55 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 60 \\ + 38 \\ \hline \end{array} \quad \begin{array}{r} 72 \\ - 50 \\ \hline \end{array}$$

Bài 4: Giải toán

HS làm vở

- Học sinh đọc đề nêu tóm tắt

Bi đỏ: 24 viên

Bi xanh: 20 viên

Có tất cả: ... viên bi?

Bài 5: Vẽ đoạn thẳng dài 9 cm

- Yêu cầu nhắc lại các bước vẽ đoạn thẳng

Hoạt động 2: Trò chơi “Điền số tiếp sức”

Mt: Củng cố về công trừ các số trong phạm vi 100

IV. Củng cố

- Nêu nhanh kết quả: $12 - 2$

$$57 - 7$$

V. Dẫn dò

Ôn bài, chuẩn bị bài: Luyện tập chung

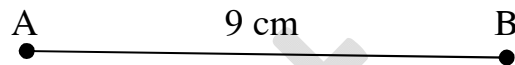
- HS tự làm bài vào vở

Bài giải

Số viên bi của Hà có tất cả là:

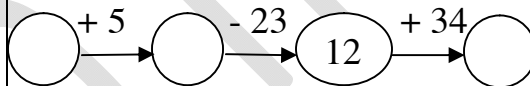
$$24 + 20 = 44 \text{ (viên bi)}$$

Đáp số: 44 viên bi



Mỗi nhóm 3 em tham gia chơi

SỐ



CHÍNH TẢ

Tiết 21: Loài cá thông minh

A. Mục đích yêu cầu

- HS chép lại chính xác, trình bày đúng bài “ Loài cá thông minh” trong khoảng 15 - 20 phút.

- Làm đúng bài tập chính tả: Điền vần ân hoặc uân; chữ g hay gh.

- Góp phần rèn chữ viết, nét người cho HS.

* Trọng tâm: HS chép lại chính xác bài “ Loài cá thông minh”

B. Đồ dùng

GV: Bài viết mẫu, bài tập chính tả

HS: bảng, vở

C. Các hoạt động dạy học

I. Ổn định tổ chức:

- HS hát

II. Kiểm tra bài cũ:

- HS chữa bài tập

Nhận xét bài viết tiết trước.

- HS viết: “ ... chị em Phương reo lên.”

III. Bài mới:

HS đọc tên bài: Loài cá thông minh

1. Giới thiệu bài :

2. Hướng dẫn HS viết

a, GV đọc mẫu

b, HD viết

- HS đọc bài viết

Hỏi: Chú cá heo ở Biển Đen đã lập chiến công gì?

- Chú đã cứu sống 1 phi công.

- Trong bài có mấy dấu hỏi? Đọc các câu hỏi và câu trả lời?

- Có 2 dấu hỏi ?

- GV phân tích trên bảng:

- HS tự phát hiện từ dễ viết sai

+ loài: l + oai + huyền

- HS luyện đọc, phân tích cấu tạo tiếng khó

+ heo: h + eo (eo / oe)

+ xiếc: x + iêc + sắc

+ Biển Đen: Tên riêng viết hoa

+ cứu : c + ưu + sắc

- HS tập viết bảng các tiếng, từ khó

3. HS viết bài.